

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HS-ST.

Ngày: 26 - 8 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Huân

Ông Quách Công Cầm

- Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2022/TLST- ST ngày 29 tháng 07 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Giàng Thị S; tên gọi khác, không, sinh năm 1998, sinh tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A N, sinh năm 1975 và bà Phàng Thị Kh, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có chồng và có 01 con là Vàng A L, sinh ngày 15/01/2020; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La, thời hạn 24 tháng. Ngày 23/4/2019 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2022 đến ngày 19/4/2022 sau đó được trả tự do và bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày **19/4/2022 đến ngày 19/7/2022**. Đến ngày 06/5/2022, bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V cho đến nay.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Giàng A H, sinh năm: 2004, trú tại: Bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người giám hộ cho anh Giàng A H: Chị Giàng Thị L, sinh năm 2002, trú tại: Bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 10/4/2022, Giàng Thị S, sinh năm: 1998, trú tại: Bản B, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La là đối tượng nghiện chất ma túy, một mình đi bộ từ nhà tại Bản B, xã V, huyện V đến bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, S gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 60 tuổi không quen biết. S hỏi và mua được của người phụ nữ dân tộc Mông đó 01 cục Heroine với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S lấy một ít ra sử dụng hết. Số ma túy còn lại, S gói lại bằng mảnh túi nilon màu đen rồi cất giấu vào trong túi vải thổ cẩm màu đen đang đeo trước bụng, rồi đi bộ về nhà. Đến 14 giờ cùng ngày, S đi bộ về đến đầu bản L, xã L, huyện V thì bị tổ công tác Công an xã L kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi vải thổ cẩm đang đeo trên người 01 gói nilon màu đen bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. S khai nhận là gói Heroine của S cất giấu để sử dụng. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Giàng Thị S tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Giàng Thị S về trụ sở Công an huyện V và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V để điều tra làm rõ.

Ngày 11/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với VKSND huyện V và phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Giàng Thị S được khối lượng 0,1016 gam. Lấy toàn bộ 0,1016 gam làm mẫu giám định ký hiệu “S”. Mẫu giám định “S” được bàn giao cho phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 642 ngày 12/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu giám định ký hiệu S là ma túy ; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1016 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,1016 gam; loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Không”*.

Ngày 18/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Giàng Thị S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và có văn bản đề nghị hủy bỏ biện pháp tạm giữ đối với Giàng Thị S. Ngày 19/4/2022, VKSND huyện V quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can và ra Quyết định hủy bỏ quyết định tạm giữ lần thứ hai đối với Giàng Thị S do S đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Ngày 19/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh đối với Giàng Thị S kể từ ngày 19/4/2022 đến 19/7/2022 .

Trong thời gian Giàng Thị S bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh, khoảng 10 giờ ngày 06/5/2022, S điều khiển xe máy BKS: 26F81644 từ nhà đi đến khu vực bản Lá, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đang đi trên đường dân sinh trong bản L, xã L thì S gặp một người phụ nữ dân tộc

Mông khoảng 60 tuổi, S không biết tên, địa chỉ. S hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine và 04 viên Hồng phiến với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S gói số 04 viên Hồng phiến thành 02 gói trong đó: Gói thứ nhất đựng 01 viên Hồng phiến; Gói thứ hai đựng 03 viên Hồng phiến. Sau đó, S dùng một mảnh nilon màu đen gói chung gói Heroine và 02 gói Hồng phiến lại thành một gói, rồi cất giấu vào bộ phận sinh dục của S. Sau đó, S điều khiển xe máy đi về. Đến 11 giờ 40 phút cùng ngày, S điều khiển xe máy đi về đến bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Sơn La ra tín hiệu dừng xe, kiểm tra. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện thu giữ trong bộ phận sinh dục của S: 01 gói nilon màu đen bên trong có 03 gói đều được gói bên ngoài bằng một mảnh nilon màu đỏ gồm: 01 gói bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 gói bên trong đựng 01 viên nén màu hồng trên bề mặt có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine; 01 gói bên trong đựng 03 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. S khai nhận là ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nghiện ma túy. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Giàng Thị S tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và dẫn giải Giàng Thị S về trụ sở Công an huyện V và bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện V để điều tra làm rõ.

Ngày 06/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với VKSND huyện V và phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cần tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng Thị S:

+ Chất bột màu trắng nghi là Heroine được khối lượng 0,68 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu “S”

+ 03 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng 0,28 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu S1.

+ 01 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng 0,09 gam. Lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu S2.

Mẫu giám định “S”, “S1”, “S2” được bàn giao cho phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 791 ngày 09/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu giám định ký hiệu S là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là S=0,68 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu S1, S2 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là S₁=0,28 gam; S₂=0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,68 gam; loại Heroine và 0,37 gam; loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,2 gam. Đối với các mẫu giám định ký hiệu S1, S2 đã sử dụng hết trong quá trình giám định*”.

Ngày 11/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Giàng Thị S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 12/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã ra quyết định nhập vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại bản P, xã V, huyện V ngày 06/5/2022 với vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại bản L, xã L, huyện V ngày 11/4/2022.

Cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 28/07/2022 của Viện kiểm sát nhân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng Thị S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố Giàng Thị S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng Thị S từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù được trừ đi thời gian. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,2 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy; 01 chiếc túi vải thổ cẩm đã qua sử dụng.

- Trả lại anh Giàng A H: 01 chiếc xe máy BKS: 26F8-1644, nhãn hiệu HONDA, loại Dream II, màu sơn nâu; 01 giấy đăng ký xe số 0067065 mang tên Nguyễn Văn Ngh; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh trên mũ có ký hiệu GRS.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì khác.

Ý kiến của của chị Giàng Thị L (người giám hộ cho anh Giàng A H) Việc bị cáo xử dụng xe máy của tôi đi mua ma túy Giàng A H không biết và không liên quan. Xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy để em tôi làm phương tiện đi lại.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Việc bị cáo xử dụng xe máy của tôi đi mua ma túy tôi không biết và không liên quan. Xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện:

Ngày 10/4/2022, Giàng Thị S đã có hành vi cất giấu trái phép 0,1016 gam gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã L, huyện V làm nhiệm vụ tại bản L, xã L, huyện V phát hiện bắt quả tang.

Ngày 06/5/2022, Giàng Thị S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,68 gam Heroine và 0,37 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã V, huyện V làm nhiệm vụ tại bản P, xã V, huyện V phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 và mục I phụ lục kèm theo thì tổng khối lượng của 02 chất Heroine và Methamphetamine thu giữ của bị can là: 0,1016 gam + 0,68 gam + 0,37 = 1,1516 gam (Dưới 5 gam). Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng Thị S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội. Bản thân đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng không đoạn tuyệt với ma túy. Vì vậy, cần áp dụng mức án

phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Giàng Thị S đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,2 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy; 01 chiếc túi vải thổ cẩm đã qua sử dụng là vật cấm lưu hành không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe máy BKS 26F8-1644, nhãn hiệu HONDA, loại Dream II, màu sơn nâu; 01 giấy đăng ký xe số 0067065 mang tên Nguyễn Văn Ngh; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh trên mũ có ký hiệu GRS là tài sản của anh Giàng A H. Việc S sử dụng xe đi mua ma túy anh Giàng A H không biết và không liên quan nên tuyên trả lại cho anh Giàng A H những tài sản trên là có căn cứ được chấp nhận.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Giàng Thị S khai cả hai lần đều mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V không có căn cứ để tiến hành điều tra xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Giàng Thị S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Giàng Thị S 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Được trừ đi 09 (Chín) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải thi hành tiếp 05 (Năm) năm 05 (Năm) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/05/2022 (Là ngày bị bắt lần hai đối với bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,2 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong

ban đầu + vỏ gói ban đầu; 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy; 01 chiếc túi vải thổ cẩm đã qua sử dụng.

- Trả lại anh Giàng A H: 01 chiếc xe máy BKS: 26F8-1644, nhãn hiệu HONDA, loại Dream II, màu sơn nâu; 01 giấy đăng ký xe số 0067065 mang tên Nguyễn Văn Ngh; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh trên mũ có ký hiệu GRS.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 88/BBVC-CCTHA ngày 01/08/2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Người giám hộ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện; Tỉnh
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người giám hộ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu